`

TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 414/2022/HS-PT Ngày: 11/05/2022	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đức Hiếu

Thẩm phán: Ông Phạm Năng Thành

Thẩm phán: Ông Nguyễn Thanh Nhã

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Lý Minh Chính – Thư ký Toà án.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:***

Bà Nguyễn Thị Thuận - Kiểm sát viên.

Ngày 11/5/2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 210/2022/TLPT-HS ngày 11 tháng 03 năm 2022 do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 93/2021/HS-ST ngày 30/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội theo quyết định đưa vụ án hình sự ra xét xử phúc thẩm số 263/2022/QĐXXPT-HS ngày 25 tháng 4 năm 2022 đối với:

- *Bị cáo có kháng cáo*:

Họ và tên: **Trần Ngọc S**, sinh năm 1959; Nơi cư trú: Thôn Táo 3, xã Tam Thuấn, huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Hưu trí; Trình độ văn hoá: Lớp 10/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Học T (Đã chết) và bà Nguyễn Thị T (Đã chết); Có vợ và có 02 con; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Luật sư Phạm Hồng K và Luật sư Trịnh Thị Việt K - Công ty luật CCV - Đoàn Luật sư Thành phố Hà Nội. Có mặt.

- *Người bị hại không kháng cáo:* Anh Trần Học D, sinh năm 1983, trú tại: Thôn Táo 3, xã Tam Thuấn, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội. Có mặt.

`

- *Người làm chứng*: Chị Kiều Thị P sinh năm 1991, trú tại: Thôn Táo 3, xã Tam Thuấn, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội. Có mặt.

Anh Trần Học T sinh năm 1987, trú tại: Thôn T3, xã TT, huyện PT, thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

Chị Kiều Thị T sinh năm 1992, trú tại: Thôn T3, xã TT, huyện PT, thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

Anh Trần Học N sinh năm 1996, trú tại: Thôn T3, xã TT, huyện PT, thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

Anh Trần Học K sinh năm 1967, trú tại: Thôn T3, xã TT, huyện PT, thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

Ông Lê Ngọc Q sinh năm 1955, trú tại: Thôn T3, xã TT, huyện PT, thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

Anh Trần Học T sinh năm 1985, trú tại: Thôn T3, xã TT, huyện PT, thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

Anh Trần Học H sinh năm 1989, trú tại: Thôn T3, xã TT, huyện PT, thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 04/02/2021 giữa gia đình bị cáo Trần Ngọc S và gia đình bà Trần Thị M cùng trú tại Thôn Táo 3, xã Tam Thuấn, huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội có xảy ra tranh cãi nhau về lối đi chung phía sau nhà của hai gia đình. Nguyên nhân là do ngày 02/02/2021 gia đình bà M có hàn giàn sắt để trồng cây trên lối đi chung ngay sát cửa sổ của nhà bị cáo. Ngày 04/02/2021 bị cáo dùng búa đập phá bỏ, lúc đầu bà M và bị cáo có to tiếng với nhau qua cửa sổ, sau đó anh Trần Học D ra chửi nhau với bị cáo. Ban đầu hai bên to tiếng chửi nhau, rồi dùng gạch để ném nhau qua ô cửa sổ. Trong quá trình hai bên dùng gạch ném nhau, anh D có bị thương tích vùng đầu. Do thấy ồn ào, nên cụ Nguyễn Thị T là mẹ đẻ của bị cáo từ trong buồng đi ra xem có chuyện gì thì cũng bị anh D ném gạch trúng vào vùng ngực. Thấy hai bên to tiếng, ồn ào, xô xát, nên những người hàng xóm đến can ngăn. Sau đó anh D cùng vợ là chị Trịnh Thị T đi xe ôtô sang xã TĐ để lấy hàng.

Đến khoảng gần 17 giờ cùng ngày, khi anh D cùng chị T đi xe ôtô chở hàng về gần đến cổng nhà thì lại gặp bị cáo, do vẫn còn bực tức vì mâu thuẫn trước đó nên bị cáo và anh D lại tiếp tục có lời qua tiếng lại, cãi chửi nhau. Bị cáo chạy về nhà mình

`

lấy một con dao, loại dao quắm và một viên gạch chỉ quay ra, chạy về phía anh D đang đứng, bị cáo dùng tay phải cầm dao quắm khua chém về phía anh D và trúng vào vùng mạn sườn trái phía sau vùng lưng. Cùng lúc đó, người dân đến can ngăn, giằng bỏ con dao và viên gạch trên tay bị cáo. Lúc này anh Trần Học T là em trai anh D chạy đến, cùng anh D xông vào dùng chân tay không đánh bị cáo, nhưng được mọi người tiếp tục can ngăn, nên không xảy ra đánh nhau nữa. Sau đó, anh D được người nhà đưa đến Bệnh viện đa khoa huyện ĐP, thành phố Hà Nội chụp chiếu, sơ cứu vết thương rồi về nhà không phải nằm viện điều trị.

Hậu quả: Anh D bị dập, rách da vùng thái dương đỉnh đầu trái chày xát sưng nề; rách da vùng mạn sườn trái.

Ngày 24/02/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội ra Quyết định trưng cầu giám định thương tích để xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Trần Học D.

Tại Bản kết luận giám định pháp y thương tích số 1456/C09-TT1 ngày 09/3/2021 của Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận:

"2.1 Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể

- Sẹo kích thước nhỏ vùng thái dương - đỉnh trái, không có di chứng chấn thương sọ não: 01% (áp dụng Nguyên tắc 1 và Mục I.1, Chương 8).

- Sẹo kích thước trung bình vùng mạn sườn trái: 02% (áp dụng Nguyên tắc 1 và Mục I.2, Chương 8).

Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Trần Học D tại thời điểm giám định là: 03% (Ba phần trăm).

2.2 Cơ chế hình thành thương tích của anh Trần Học D:

- Tổn thương vùng thái dương - đỉnh trái do vật tày hoặc vật có diện tiếp xúc hẹp gây ra.

- Tổn thương vùng mạn sườn trái do vật sắc gây ra".

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 93/2021/HS-ST ngày 30 tháng 11 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ đã áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Trần Ngọc S 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (Mười tám) tháng về tội "Cố ý gây thương tích".

Ngoài ra bản án hình sự sơ thẩm còn quyết định xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

`

Ngày 06/12/2021 bị cáo Trần Ngọc S có đơn kháng cáo toàn bộ bản án.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội nhận định đơn kháng cáo của bị cáo làm trong thời hạn luật định, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ các Điều 331; 332; 333 Bộ luật tố tụng hình sự chấp nhận kháng cáo của bị cáo về hình thức. Về nội dung: Toà án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo về tội danh Cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Sau khi phân tích tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo. Cũng như xem xét, đánh giá toàn diện nội dung đơn kháng cáo của bị cáo, ý kiến của Luật sư, bị hại và người làm chứng tại phiên tòa; Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội nhận định bản án của Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử là phù hợp, có căn cứ pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo về nội dung, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

Luật sư Phạm Hồng K và Luật sư Trịnh Thị Việt K bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử: Trả hồ sơ điều tra bổ sung nhằm xác định rõ nguyên nhân và hung khí hình thành vết thương cho bị hại Trần Học D, xác minh lại toàn bộ lời khai của các nhân chứng rằng có hay không việc bị cáo Trần Học S dùng dao chém anh D, tiến hành thực nghiệm điều tra, bổ sung tài liệu hình ảnh liên quan đến vết thương của anh D.

Bị cáo không thừa nhận hành vi phạm tội và cho rằng bị truy tố, xét xử oan. Bị cáo có công nhận mình về nhà cầm dao quắm nhưng chỉ giơ lên để doạ anh Trần Học D chứ không chém anh D. Bị cáo cho rằng vết thương ở vùng mạn sườn trái với thương tích 2% của anh D được hình thành có thể do 2 nguyên nhân: hoặc là, do quá trình giằng co thanh sắt giữa bị cáo với anh D ở cửa sổ nhà bị cáo vào lúc 14 giờ ngày 4/2/2021 gây ra vết thương; hoặc là, do bị cáo giằng co con dao quắm với anh D thì con dao cứa vào lưng anh D lúc xô xát. Tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo cũng phủ nhận những lời khai đã nhận tội tại cơ quan điều tra, cho rằng mình mắt kém không đọc lại bản khai, chữ ký của bị cáo trong các bản khai không phải do bị cáo ký hoặc bị cáo ký theo yêu cầu của Điều tra viên.

Người làm chứng là chị Kiều Thị P khẳng định lời khai của mình tại cơ quan điều tra là khách quan, đúng sự thật. Tại phiên toà, chị P vẫn khẳng định nhìn thấy bị cáo Sở về nhà cầm dao ra, giơ dao lên, sau đó có việc bị cáo và anh D lao vào đánh nhau, tuy nhiên chị không nhìn thấy chi tiết diễn biến hành vi bị cáo Sở chém anh D.

`

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Quá trình khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm vụ án, các Cơ quan và người tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Trần Ngọc S có làm đơn kháng cáo trong thời hạn luật định là hợp lệ, được chấp nhận về hình thức.

[2] Về tội danh, điều luật áp dụng, hình phạt và xét kháng cáo của bị cáo:

2.1 Về tội danh: Mặc dù tại phiên toà sơ thẩm và tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo không thừa nhận hành vi phạm tội và cho rằng bị truy tố, xét xử oan. Bị cáo không nhận hành vi đã chém anh D vào vùng mạn sườn trái gây thương tích. Nhưng căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ sau đây có đủ cơ sở khẳng định bị cáo Trần Ngọc S đã thực hiện hành vi phạm tội:

- Căn cứ các lời khai của bị cáo, bị hại và người làm chứng: Đối với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, có lời khai nhận tội, có lời khai chối tội. Tuy nhiên, các lời khai của bị cáo đều thống nhất về nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn, thời gian, địa điểm xảy ra vụ án. Tại Bản khai ngày 4/2/2021, bị cáo khai nhận: "*Tôi chạy về sân nhà tôi cầm con dao quắm chạy ra chỗ D, tôi và anh D tiếp tục chửi nhau và trong lúc bực tức tôi cầm dao lao vào chém vào người của D sau đó có mọi người đứng gần lao đến can ngăn*"; "*Tôi dùng tay phải cầm dao và chém về phía người D chủ ý gây thương tích cho D do lúc đó tôi quá bức xúc và trưa nay tôi có uống vài chén rượu nên gây ra hành vi trên*". Tại Biên bản giao nhận Quyết định khởi tố bị can ngày 14/4/2021, bị cáo viết: "*Tôi có gây thương tích cho anh D, anh D có gây thương tích cho tôi còn nặng hơn*". Tại bản khai ngày 16/4/2021, bị cáo khai: "*Tôi biết trong vụ việc xô xát đánh nhau với D thì tôi cũng có cái sai là sử dụng dao quắm để đánh anh D. Việc cơ quan điều tra khởi tố tôi tội cố ý gây thương tích thì tôi không có ý kiến gì*". Các bản khai ngày 8/4/2021 và ngày 17/4/2021 bị cáo nhận có cầm dao quắm nhưng chỉ giơ dao lên doạ, chưa chém anh D thì được can ngăn. Đến bản khai ngày 20/7/2021, bị cáo khai nhận: "*Tôi nhận thấy việc xô xát đánh nhau với anh D là do tôi không kiềm chế được, tôi xin đề nghị các cơ quan pháp luật khoan hồng, tạo điều kiện cho tôi được giải quyết tình cảm với anh D để gỡ bỏ mâu thuẫn giữa hai gia đình*".

Bị hại Trần Học D khai tại Bản khai ngày 5/2/2021: "*Ông S dùng dao quắm chém vào người tôi*". Tại bản khai ngày 8/8/2021: "*ông S vung dao lên chém tôi thì tôi lao vào định ôm ông Sở để tránh không cho chém vì con dao dài, nhưng chưa kịp*

`

ôm thì đã bị ông S chém trúng vào lưng". Tại phiên toà, anh D vẫn khẳng định mình bị ông S dùng dao quắm chém vào người. Chị Trịnh Thị T (vợ bị hại Trần Học D) khai tại Bản khai ngày 4/2/2021: "*ông S chạy về nhà của ông ý lấy dao và gạch chém chồng tôi bị thương ở lưng, chồng tôi lấy tay đỡ, giữ tay ông S thì ông S tay kia cầm gạch ném vào chồng tôi. Hàng xóm và người đi đường thấy vậy đã vào can ngăn và giằng lại con dao của ông S. Ông S sau đấy chạy vào trong nhà đóng cửa lại*".

Những người làm chứng trực tiếp có mặt tại hiện trường: anh Trần Học T viết trong bản tự khai ngày 8/4/2021: "*ông S từ trong nhà chạy ra trên tay cầm một con dao quắm, khi chạy đến chỗ D ông S khua ngang con dao cầm trên tay trúng vào mạng sườn trái của D. Thấy vậy tôi và mọi người vào can ngăn*". Chị Kiều Thị P (vợ anh Trần Học T) khai tại bản khai ngày 17/7/2021: "*Khi tôi vừa ra và bế con tôi lên thì đã thấy ông S cầm dao chạy từ nhà ông ấy lao về phía chỗ anh D đang đứng ngay phía sau tôi. Khi chạy đến nơi ông S giơ dao lên, tôi sợ ông S không may chém trúng con tôi nên tôi chỉ kịp xoay người che cho con tôi thì lúc này D ở phía sau tôi giơ tay lên đỡ. Khi vừa xoay người để che cho con tôi thì hai bên lao vào nhau xô xát*". Tại phiên toà, chị Kiều Thị P vẫn khẳng định nhìn thấy bị cáo S về nhà cầm dao ra và lao vào anh D, nhưng do lúc đó chị sợ hai bên đánh nhau làm bị thương con mình, chị nhanh chóng bế con chạy đi nên không nhìn thấy chi tiết diễn biến hành vi bị cáo S chém anh D. Anh Trần Học N viết tại Bản tự khai: "*ông S chạy từ trong nhà ra trên tay phải thì cầm dao, tay trái thì cầm một viên gạch và lao về phía chú D lúc đó không kịp bỏ chạy mà vẫn đứng ở vị trí cũ, khi ông S chạy gần đến nơi thì vung dao ở tay phải lên định chém chú D theo hướng từ trên xuống thì chú D giơ hai tay lên trước mặt để đỡ, thấy thế ông S liền đổi hướng chém và chém ngay sườn bên trái của chú D"*.

Ngoài những lời khai của những nhân chứng trực tiếp nhìn thấy và can ngăn, còn có những người làm chứng khác như: anh Trần Học K, ông Lê Ngọc Q, anh Trần Học H, ông Phan Đình Đ đều có lời khai về việc có xảy ra đánh nhau giữa bị cáo Sở và anh D. Như vậy, các bản khai của những người làm chứng trực tiếp có mặt tại hiện trường, cũng như lời khai của bị hại, nhân chứng Kiều Thị P tại phiên toà đều khẳng định: Bị cáo Trần Ngọc S có chạy về nhà cầm dao quắm và bị cáo có hành vi cầm dao khua chém về phía bị hại Trần Học D.

- Đối với vết thương vùng mạn sườn trái của bị hại Trần Học D: có đủ cơ sở khẳng định là vết thương do bị cáo Trần Ngọc S dùng con dao quắm chém anh D vào thời gian 17 giờ ngày 4/2/2021 chứ không phải vết thương do cây sắt gây ra khi bị cáo và anh D xô xát, đánh nhau lúc chiều 14 giờ cùng ngày, như lời bị cáo Sở khai và Luật sư của bị cáo trình bày. Căn cứ diễn biến sự việc và lời khai của các nhân chứng về việc bị cáo cầm dao chém về phía anh Trần Học D. Ngoài ra còn có các lời khai

`

của các nhân chứng khai về vết thương của anh D: Anh Trần Học K tại Bản khai ngày 5/2/2021: "*Đến khoảng 16 giờ chiều cùng ngày thì ông S và D lại tiếp tục đánh nhau, nhưng lần này tôi chỉ chứng kiến mọi người đang can ngăn ông S và D, còn hành vi đánh nhau của của hai người này tôi không chứng kiến. Tôi thấy D bị 01 vết thương đằng sau lưng cạnh sườn trái, vết rách dài 15cm chảy nhiều máu, sau đấy người nhà D cho đi cấp cứu*". Anh Trần Học T viết tại Bản tự khai ngày 8/4/2021: "*Tôi thấy anh D bị vết rách da dớm máu ở mạn sườn trái phía lưng, còn ông S bị bầm tím mặt do sau khi chém bị D và em trai đấm bằng chân tay không*". Anh Trần Học N tại bản khai ngày 21/3/2021: "*Sự việc xảy ra thì chỉ có chú D là bị thương tích ở vùng lưng mạn sườn trái lý do tôi biết vì sau khi can ngăn tôi đưa chú D vào nhà kiểm tra dấu vết mới phát hiện thấy*". Ngoài ra, Đơn thuốc và các phiếu siêu âm vào thời gian 17 giờ 42 phút ngày 04/2/2021 của Bệnh viện Đa khoa ĐP có ghi "*Dập rách da đỉnh (T) + Chầy sát xương nề rách da vùng sườn (T) đau*".

Căn cứ lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm và tại phiên toà phúc thẩm; đối chiếu với lời khai của bị hại, người làm chứng, Biên bản vụ việc, vật chứng được thu giữ, sơ đồ hiện trường, Kết luận giám định pháp y thương tích và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, cũng như quá trình tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử đủ cơ sở xác định: Khoảng 17 giờ, ngày 04/02/2021, do có mâu thuẫn trong việc tranh cãi nhau về lối đi chung giữa gia đình bị cáo Trần Ngọc S và gia đình anh Trần Học D. Bị cáo Trần Ngọc S đã sử dụng dao quắm - là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho anh Trần Học D. Hậu quả: Anh Trần Học D bị tổn thương vùng mạn sườn trái tại thời điểm giám định là 2%. Bị hại có đơn đề nghị xử lý hình sự. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội tuyên bố bị cáo Trần Ngọc S phạm tội "Cố ý gây thương tích" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

2.2 Về hình phạt: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, mặt khác còn gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do đó cần phải có mức hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo gây ra, nhằm mục đích giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không thành khẩn khai báo và không ăn năn hối cải. Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ sau: phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo có thời gian tham gia quân đội, sau đó công tác tại Trung tâm y tế huyện PT, là người cao tuổi; do vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bản án sơ thẩm đã đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo khi quyết định hình phạt.

`

Đồng thời, xem xét bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, nên cho bị cáo được hưởng biện pháp miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện của chế định án treo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Ngọc S 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (Mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm là có căn cứ.

[3] Về án phí phúc thẩm: bị cáo Trần Ngọc S phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh, điều luật áp dụng và hình phạt:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm 93/2021/HS-ST ngày 30/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội, cụ thể:

Tuyên bố bị cáo **Trần Ngọc S** phạm tội "Cố ý gây thương tích". Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Trần Ngọc S 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (Mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 30/11/2021.

Giao bị cáo Trần Ngọc S cho Uỷ ban nhân dân xã TT, huyện PT, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Trong thời gian thử thách của án treo bị cáo phải thực hiện các nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Toà án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Ngọc S phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm về xử lý vật chứng và án phí hình

`

sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND Cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND Cấp cao tại Hà Nội;
- TT Lý lịch tư pháp QG;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- CQCSĐT huyện Phúc Thọ;
- VKSND huyện Phúc Thọ;
- TAND huyện Phúc Thọ;
- CQTHADS huyện Phúc Thọ;
- CQTHAHS huyện Phúc Thọ;
- Bị cáo; Luật sư;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Đức Hiếu